TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phú Trần Anh Vương.

Ông Thiên Anh Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 19/2019/ QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ VĂN S, sinh năm: 1976 tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Phạm Thị B (Chết); có vợ và 02 con; tiền án: Ngày 08/7/2014, bị TAND huyện T xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 17/2014/HSST ngày 08/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện T; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trà Thị B, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Huỳnh Văn Th, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn V 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

2. Anh Thiết Ngọc D, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

3. Anh Lê Ngọc D, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

4. Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

5. Anh Lê L, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

6. Anh Lương Văn Th, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

7. Anh Hùng Trọng T, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn V 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

8. Chị Nghiêm Thị Mỹ D, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

9. Chị Nghiêm Thị Ái Th, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/7/2019, Lê Văn S đến nhà rẫy của Huỳnh Văn Th, sinh năm 1986 ở thôn V 3, xã P, huyện T chơi. Tại đây có Huỳnh Văn Th (K); Thiết Ngọc D, sinh năm 1982 trú thôn H, xã N, huyện T; Lê Ngọc D, sinh năm 1986 trú thôn H, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1987 trú thôn N, xã P, huyện T; Lê L, sinh năm 1992 trú thôn H, xã N, huyện T đang chơi đánh bài tây loại 52 lá bằng hình thức *"Binh xập xám"* được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 2.700.000 đồng. Trong đó, Đ tham gia 50.000 đồng đánh chính thắng 50.000 đồng sau đó nghỉ không chơi nữa, L ké bạc 50.000 đồng bị thua nên nghỉ không chơi nữa. Sau khi Đ nghỉ, Lê Văn S vào tham gia chơi cùng với 03 người chơi chính gồm: Huỳnh Văn Th (K); Thiết Ngọc D; Lê Ngọc D, đứng ngoài có 04 người khác tham gia ké bạc gồm: Lương Văn Th, sinh năm 1978 trú khu phố 4, thị trấn P, huyện N; Hùng Trọng T, sinh năm 1993 trú thôn V 3, xã P, huyện T; Nghiêm Thị Mỹ D, sinh 1990, trú thôn N, xã P, huyện T; Nghiêm Thị Ái Th, sinh 1984 trú thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận. 04 người chơi chính quy định xoay tua mỗi người làm cái 02 ván, số tiền đặt cược tùy mỗi người chơi từ 30.000 đồng đến 200.000 đồng; những người tham gia ké bạc với số tiền từ 20.000 đồng - 100.000 đồng. Sòng bạc có tổng số 08 người chơi đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 1.505.000 đồng; tiền thu trên người của cá nhân dùng để đánh bạc: Lê Ngọc D 1.200.000 đồng, Thiết Ngọc D 1.200.000 đồng, Lê Văn S 900.000 đồng, Nghiêm Thị Ái Th 100.000 đồng.

Đồ vật, tài liệu khác khi bắt quả tang thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung màu đen, 01 ví da màu nâu của Lê Ngọc D; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, 01 ví da màu vàng và số tiền 2.250.000 đồng của Thiết Ngọc D; 01 xe máy hiệu Lead biển kiểm soát: 85E1-054.54, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen của Lê Văn S; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 26.290.000 đồng của Lương Văn Th; 01 điện thoại di động Samsung J4 màu đen bị vỡ kính màn hình, 01 xe máy hiệu Exciter màu xanh biển kiểm soát 85E1-097.61, 01 ví da màu đen và số tiền 1.500.000 đồng của Hùng Trọng T; số tiền 10.000 đồng Nghiêm Thị Mỹ D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50 màu xanh và số tiền 3.650.000 đồng của Nghiêm Thị Ái Th; số tiền 4.905.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 Mền vải màu đỏ đen kích thuóc (250 x 170)cm; 01 Chiếu cói màu trắng kích thước (190 x 90)cm; 02 Bộ bài tây 52 lá/bộ đã qua sử dụng; 01 Hộp nhựa màu đen kích thước (11,5 x 9,5 x 8,5)cm; 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu biển kiểm soát: 85R3-6342 của Lương Văn Th.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc tính theo quy định pháp luật là 4.905.000đ (*Bốn triệu chín trăm lẽ năm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSTN ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Lê Văn S về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội ""Đánh bạc", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn S về tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Lê Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Lê Văn S 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 4.905.000 đồng;
- Tịch thu tiêu hủy dụng cụ đánh bạc gồm: 01 Mền vải màu đỏ đen ích thước (250 x 170)cm; 01 Chiếu cói màu trắng kích thước (190 x 90)cm; 02 Bộ bài tây 52 lá/bộ đã qua sử dụng; 01 Hộp nhựa màu đen kích thước (11,5 x 9,5 x 8,5)cm.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 07/8/2015 tại thôn V 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận bị cáo tham gia đánh bạc trái phép cùng với một số đối tượng dưới hình thức "Binh xập xám", được thua bằng tiền (Tiền Việt nam), tổng số tiền mà bị cáo tham gia đánh bạc là 4.905.000đ (*Bốn triệu chín trăm lẽ năm nghìn đồng*). Số tiền đánh bạc của bị cáo dưới mức mà pháp luật quy định, nhưng do trước đây bị cáo đã bị kết án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Văn S về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây ảnh hưởng xấu đến dư luận trong nhân dân. Xét tính chất của vụ án, mức độ hành vi

phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền đánh bạc 4.905.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy dụng cụ đánh bạc gồm: 01 Mền vải màu đỏ đen ích thước (250 x 170)cm; 01 Chiếu cói màu trắng kích thước (190 x 90)cm; 02 Bộ bài tây 52 lá/bộ đã qua sử dụng; 01 Hộp nhựa màu đen kích thước(11,5 x 9,5 x 8,5)cm. gồm 01 Mền vải màu đỏ đen ích thước (250 x 170)cm; 01 Chiếu cói màu trắng kích thước (190 x 90)cm; 02 Bộ bài tây 52 lá/bộ đã qua sử dụng; 01 Hộp nhựa màu đen kích thước(11,5 x 9,5 x 8,5)cm.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại tài sản không liên quan đến vụ án, gồm: 01 điện thoại di động Samsung màu đen, 01 ví da màu nâu của Lê Ngọc D; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, 01 ví da màu vàng và số tiền 2.250.000 đồng của Thiết Ngọc D; 01 xe máy hiệu Lead biển kiểm soát: 85E1-054.54, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen của Lê Văn S; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 26.290.000 đồng của Lương Văn Th; 01 điện thoại di động Samsung J4 màu đen bị vỡ kính màn hình, 01 xe máy hiệu Exciter màu xanh biển kiểm soát 85E1- 097.61, 01 ví da màu đen và số tiền 1.500.000 đồng của Hùng Trọng T; số tiền 10.000 đồng Nghiêm Thị Mỹ D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50 màu xanh và số tiền 3.650.000 đồng của Nghiêm Thị Ái Th; số tiền 4.905.000 đồng dùng để đánh bạc.

Riêng 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu biển kiểm soát 85R3-6342 của Lương Văn Th, xe do Th mua lại của người khác, chưa làm việc được nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với những người tham gia đánh bạc gồm: Huỳnh Văn Th, Lê Ngọc D, Thiết Ngọc D, Lương Văn Th, Hùng Trọng T, Nghiêm Thị Mỹ D, Nghiêm Thị Ái Th, Huỳnh Văn Đ và Lê L. Do số tiền đánh bạc tính theo quy định pháp luật của mỗi người dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của những người trên không cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện T chuyển xử lý hành chính là có cơ sở.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Lê Văn S 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, nhưng được tính trừ vào 03 (Ba) ngày tạm giữ bằng 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, buộc bị cáo phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Lê Văn S cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Văn Sinh.

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Lê Văn S 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền đánh bạc 4.905.000đ *(Bốn triệu chín trăm lẻ năm nghìn đồng)* theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số: 606, Lập ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện T để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Mền vải màu đỏ đen kích thước (250 x 170)cm; 01 (Một) Chiếu cói màu trắng kích thước (190 x 90)cm; 02 (Hai) Bộ bài tây 52 lá/bộ đã qua sử dụng; 01 (Một) Hộp nhựa màu đen kích thước(11,5 x 9,5 x 8,5)cm (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Buộc bị cáo Lê Văn S phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/11/2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến